

Số: 43/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 26 tháng 01 năm 2026

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Giờ:.....S.....
	Ngày: 27/01/2026

THÔNG BÁO

Kết luận Phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu

Ngày 12 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính, Trưởng Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu (gọi tắt là Ban Chỉ đạo) chủ trì Phiên họp lần thứ nhất Ban Chỉ đạo. Tham dự Phiên họp tại điểm cầu Chính phủ có Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng, Phó Thủ tướng Chính phủ Phạm Thị Thanh Trà; Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ; các thành viên Ban Chỉ đạo. Tại điểm cầu địa phương có Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và đại diện các đơn vị có liên quan.

Sau khi nghe báo cáo của Bộ Công an, các ý kiến phát biểu, tham luận của lãnh đạo các bộ, ngành, địa phương, Ban Chỉ đạo thống nhất kết luận như sau:

I. VỀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC: (i) Trình Quốc hội thông qua 28 dự án luật, trong đó có 10 luật trực tiếp liên quan đến dữ liệu, ban hành 20 Nghị định quy định chi tiết thi hành các luật liên quan đến dữ liệu; (ii) Các cơ sở dữ liệu (CSDL) quan trọng như dân cư, đăng ký doanh nghiệp, đất đai, tài chính, bảo hiểm, ngân hàng, hộ tịch điện tử được kết nối, tích hợp, chia sẻ và khai thác hiệu quả; (iii) Hạ tầng dữ liệu từng bước được hoàn thiện theo hướng đồng bộ, kết nối, chia sẻ và khai thác hiệu quả. Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01 đã đi vào hoạt động; cả nước có gần 40 trung tâm dữ liệu và đang nghiên cứu xây dựng siêu trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo; (iv) Công tác bảo đảm an ninh dữ liệu, an ninh, an toàn thông tin được đẩy mạnh; nhận thức của người dân, doanh nghiệp được nâng cao, công tác kiểm tra, giám sát an ninh mạng, phòng chống tội phạm mạng được tăng cường; (v) Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực và hợp tác quốc tế về dữ liệu được quan tâm triển khai, từng bước hình thành mạng lưới chuyên gia dữ liệu toàn cầu.

II. VỀ TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Về tồn tại, hạn chế: (i) Thể chế, cơ chế chính sách về dữ liệu còn thiếu, chưa có cơ sở pháp lý đầy đủ cho phát triển các sản phẩm, dịch vụ dữ liệu cốt lõi; (ii) Dữ liệu còn phân tán, phân mảnh, chất lượng chưa đồng đều, chuẩn hóa chậm, chia sẻ, liên thông chưa thông suốt, vẫn còn tâm lý “cát cứ dữ liệu”, chưa xác định rõ dữ liệu gốc, dữ liệu chủ; (iii) Tiến độ xây dựng các CSDL quốc gia, chuyên ngành còn chậm; chưa xác định được CSDL nào cần ưu tiên triển khai để phục vụ cho giải quyết dịch vụ công trực tuyến và công tác quản lý, điều hành; (iv) Cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu số còn chậm, số hóa và tái cấu trúc quy trình chưa có nhiều chuyển biến, tỷ lệ dịch vụ công toàn trình còn thấp; (v) Hạ tầng dữ liệu còn thiếu, yếu, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển KTXH; (vi) Đăng ký nhu cầu kinh phí chi đầu tư, thường xuyên còn chậm, muộn, chưa chủ động,

nhất là đăng ký nhu cầu vốn triển khai xây dựng CSDL, thủ tục không đồng bộ; (vii) An ninh mạng, an toàn thông tin ở một số nơi chưa được quan tâm đúng mức; (viii) Nhân lực về dữ liệu, trí tuệ nhân tạo còn thiếu, chưa đáp ứng nhu cầu; thiếu hụt nghiêm trọng vị trí then chốt như Tổng công trình sư, Kiến trúc sư trưởng.

2. Nguyên nhân chủ yếu: (i) Nhận thức về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của dữ liệu ở một số nơi chưa đầy đủ; tổ chức triển khai còn yếu, chưa phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; (ii) Kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm, thiếu cơ chế kiểm tra, giám sát; phối hợp trong kết nối, chia sẻ dữ liệu còn hạn chế; (iii) Phát triển dữ liệu và kinh tế dữ liệu là nhiệm vụ mới, phức tạp, đòi hỏi chuyên môn sâu, trong khi thể chế, chính sách chưa theo kịp tốc độ phát triển của công nghệ; (iv) Thiếu quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật đồng bộ; (v) Thiếu hụt trầm trọng đội ngũ chuyên gia chất lượng cao về khoa học dữ liệu, chế độ đãi ngộ chưa đủ hấp dẫn để thu hút và giữ chân nhân tài.

III. BỐI CẢNH VÀ QUAN ĐIỂM:

1. Bối cảnh: Thế giới bước vào giai đoạn bùng nổ trí tuệ nhân tạo, chip bán dẫn, dữ liệu trở thành tài nguyên chiến lược và là "vũ khí" cạnh tranh giữa các quốc gia; an ninh mạng, gián điệp mạng diễn biến phức tạp, đe dọa chủ quyền số, trong khi yêu cầu chuyển đổi số, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trong nước đặt ra cấp bách, đòi hỏi thực chất và hiệu quả hơn.

2. Quan điểm: Dữ liệu số là tư liệu sản xuất chủ yếu, đầu vào trọng yếu của kinh tế số. Cần phát triển dữ liệu, kinh tế dữ liệu với những đột phá và cải cách mạnh mẽ, toàn diện hơn nữa để Việt Nam bắt kịp, tiến cùng và vươn lên trên các lĩnh vực, là động lực quan trọng góp phần tăng trưởng 2 con số thời gian tới. Tập trung 05 đột phá dữ liệu số: (i) Đột phá về thể chế dữ liệu; (ii) Đột phá về hạ tầng dữ liệu gắn với trí tuệ nhân tạo tự chủ; (iii) Đột phá về nhân lực dữ liệu; (iv) Đột phá về phát triển cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành; (v) Đột phá về phát triển hệ sinh thái dữ liệu và kinh tế dữ liệu; gắn với phương châm: **"Quyết liệt trong hành động; kết quả là thước đo; đồng bộ trong triển khai; dữ liệu là tài sản; hạ tầng dữ liệu là nền tảng; kinh tế dữ liệu là mũi nhọn; an ninh dữ liệu là trọng yếu; người dân, doanh nghiệp là trung tâm"**.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN TỚI:

1. Triển khai hiệu quả các hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành, chịu trách nhiệm đến cùng

- Bộ Công an trình Thủ tướng Chính phủ ban hành: (i) Quy chế tổ chức và hoạt động; (ii) Kế hoạch hoạt động của Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu, hoàn thành trong tháng 01/2026.

- Các bộ, ngành, địa phương thành lập Ban Chỉ đạo về dữ liệu do Bộ trưởng, Trưởng ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm Trưởng ban, phân công nhiệm vụ bảo đảm 6 rõ, hoàn thành trong tháng 01/2026.

2. Về hoàn thiện thể chế, cơ chế chính sách đột phá phát triển về dữ liệu

- Bộ Công an: (i) Nghiên cứu, trình Chính phủ ban hành các Nghị định sau theo trình tự thủ tục rút gọn gồm Nghị định quy định hoạt động của Sàn dữ liệu, hoàn thành trong Quý II/2026; Nghị định quy định cơ chế đột phá phát triển cho hoạt động sáng tạo, khai thác dữ liệu của Trung tâm sáng tạo, khai thác dữ liệu thuộc Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong Quý I/2026; Nghị định về hoạt động định danh, xác thực, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa, hoàn thành trong Quý II/2026; (ii) Trình Chính phủ ban hành Nghị quyết quy phạm về phát triển Công dân số, hoàn thành trong Quý I/2026; (iii) Nghiên cứu, trình cấp có thẩm quyền cơ chế, chính sách phát triển kinh tế dữ liệu, hoàn thành trong Quý II/2026; (iv) Chủ trì, phối hợp với cơ quan liên quan ban hành danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Công an xây dựng khung pháp lý về định giá dữ liệu, phí, giá khai thác dữ liệu từ Trung tâm dữ liệu quốc gia, chính sách ưu đãi thuế, vốn cho doanh nghiệp có hoạt động liên quan đến dữ liệu, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Cơ quan quản lý CSDL quốc gia, chuyên ngành chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ đẩy mạnh việc xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn, quy chuẩn theo danh mục để bảo đảm áp dụng chung, thống nhất trong toàn quốc, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương: (i) Xây dựng quyết định ban hành danh mục dữ liệu gốc, dữ liệu chủ, dữ liệu mở, dữ liệu dùng chung; quy trình, quy chế thực hiện quản trị dữ liệu; quy chuẩn kỹ thuật về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi giữa CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, hệ thống thông tin có kết nối, trao đổi dữ liệu với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia; triển khai xây dựng kiến trúc dữ liệu, hoàn thành trong Quý I/2026; (ii) Xác định, công bố, cập nhật bộ dữ liệu chủ chuyên ngành tích hợp vào Hệ thống Từ điển dữ liệu dùng chung, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Bộ Tư pháp nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách nhằm kiểm soát chặt chẽ việc ban hành thủ tục hành chính, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ từ trung ương đến địa phương; chỉ ban hành thủ tục hành chính mới khi thật sự cần thiết, đáp ứng yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp, tính hợp lý và có chi phí tuân thủ thủ tục hành chính thấp; đồng thời bảo đảm phù hợp với đặc thù và điều kiện thực tiễn của địa phương, hoàn thành trong Quý III/2026.

3. Đẩy mạnh xây dựng và phát triển các CSDL quan trọng

- Yêu cầu các Bộ trưởng, Trưởng ngành trực tiếp chỉ đạo, chịu trách nhiệm toàn diện trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; các CSDL phải bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; đồng thời, đẩy mạnh tạo lập, kết nối, chia sẻ dữ liệu.

- Bộ Nội vụ: (i) Đẩy nhanh việc cập nhật, làm sạch và đối soát 100% dữ liệu của CSDL quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức với CSDL quốc gia về dân cư, hoàn thành trong Quý I/2026; (ii) Khẩn trương xây dựng các CSDL thành

phần của CSDL về an sinh xã hội, nâng cấp và tích hợp dữ liệu từ địa phương về Trung ương để chính thức đi vào hoạt động, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Bộ Công an: (i) Đẩy nhanh tổ chức triển khai CSDL xử lý vi phạm hành chính, tập trung tháo gỡ vướng mắc theo Nghị quyết số 66.9/2025/NQ-CP của Chính phủ, hoàn thành trong tháng 9/2026; (ii) Nghiên cứu xây dựng Cơ sở dữ liệu phục vụ phát triển trí tuệ nhân tạo tự chủ tại Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường đẩy nhanh hoàn thiện các CSDL thành phần như trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản, lâm nghiệp, tài nguyên nước và môi trường..., đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu từ địa phương về Trung ương, hoàn thành trong Quý III/2026.

- Bộ Y tế cần sớm hoàn thành các hạng mục CSDL thành phần của CSDL ngành y tế, bảo đảm dữ liệu chính xác, tin cậy, theo thời gian thực; liên thông với CSDL quốc gia về dân cư, hoàn thành trong Quý II/2026.

- Thanh tra Chính phủ khẩn trương khắc phục các khó khăn vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ xây dựng các hạng mục chính, đẩy mạnh kết nối, liên thông dữ liệu trên toàn quốc, hoàn thành trong tháng 9/2026.

- Các cơ quan chủ quản CSDL quốc gia, chuyên ngành khẩn trương xây dựng, phát triển, đưa vào khai thác các CSDL được giao tại Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 14/01/2026 và Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ; trong quá trình xây dựng CSDL phải gắn với cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, dịch vụ công trực tuyến dựa trên dữ liệu số; đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu, hoàn thành trong Quý III/2026.

4. Về phát triển hạ tầng dữ liệu

Bộ Công an khẩn trương hoàn thành, vận hành hiệu quả Trung tâm dữ liệu quốc gia số 01 theo lộ trình, đề xuất nghiên cứu xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia số 2 và 3. Các bộ, ngành, địa phương khẩn trương đăng ký, xây dựng lộ trình và phương án chuyển dịch hạ tầng về Trung tâm dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong Quý I/2026.

5. Về phát triển nhân lực chất lượng cao để phát triển kinh tế dữ liệu

- Bộ Công an xây dựng và triển khai chương trình đào tạo chuyên sâu, các lớp tập huấn về khoa học dữ liệu cho đội ngũ công chức, viên chức làm công tác quản lý, vận hành CSDL tại các bộ, ngành, địa phương, hoàn thành trong Quý III/2026.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo: (i) Đẩy mạnh đào tạo nhân lực dữ liệu, trí tuệ nhân tạo; (ii) Mở rộng đào tạo ở nước ngoài, cấp chứng chỉ quốc tế; tăng cường hợp tác với các tập đoàn công nghệ, viện nghiên cứu hàng đầu để phát triển nhân lực dữ liệu trình độ cao.

- Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp Bộ Công an thiết lập và mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức, quốc gia có thế mạnh về quản trị, chủ quyền dữ liệu, AI và hạ tầng dữ liệu quốc gia, hoàn thành trong Quý III/2026.

6. Về bảo đảm an ninh mạng và chủ quyền dữ liệu quốc gia

- Các bộ, ngành, địa phương: Xây dựng phương án bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu trước khi kết nối, đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu quốc gia.

- Bộ Công an: (i) Khẩn trương hoàn thiện khung pháp lý, tiêu chuẩn, quy chuẩn về bảo vệ dữ liệu; (ii) Phối hợp các bộ, ngành, địa phương kiểm tra, rà soát công tác bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu tại nguồn; (iii) Giám sát luồng dữ liệu xuyên biên giới; rà soát, đánh giá hiện trạng chuyển dữ liệu xuyên biên giới liên quan đến danh mục dữ liệu cốt lõi, quan trọng theo Quyết định số 20/2025/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

7. Về kinh phí

- Bộ Tài chính bố trí vốn kịp thời đối với các dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về xây dựng CSDL, tạo lập, thu thập, số hóa, chuẩn hóa, làm sạch dữ liệu và các dự án tại Trung tâm dữ liệu quốc gia phù hợp với kế hoạch, mục tiêu và tiến độ thực hiện.

- Bộ Khoa học và Công nghệ tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ các bộ, ngành, địa phương xây dựng, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ khoa học và công nghệ, tránh tình trạng phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện, hoàn thành trong Quý I/2026.

- Các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch đăng ký vốn mang tính tổng thể, thống nhất trên cơ sở kế hoạch xây dựng CSDL của bộ, ngành, địa phương tránh tình trạng đăng ký manh mún, thiếu tính liên kết.

Văn phòng Chính phủ trân trọng thông báo để các bộ, ngành, địa phương biết và tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTgCP, Các PTTgCP: Nguyễn Hòa Bình, Nguyễn Chí Dũng, Phạm Thị Thanh Trà (để b/c);
- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thành viên Ban Chỉ đạo quốc gia về dữ liệu;
- VPCP: BTCN, các PCN,
- Các Vụ, Cục đơn vị trực thuộc, TGD Công TTĐTCP;
- Lưu: VT, CDS (2).

38

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÒNG PHÓ CHỦ NHIỆM**

